

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 147; 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 357; khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 458/2018/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện Y, tỉnh Yên Bái

Bị đơn: Anh Nguyễn Chiến T1, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn H, xã T, thành phố Y, tỉnh Yên Bái

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chuyển quyền trực tiếp nuôi con chung từ chị Hoàng Thị T sang anh Nguyễn Chiến T1.

Giao cháu Nguyễn Thảo N sinh ngày 11/3/2014 cho anh Nguyễn Chiến T1 trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị Hoàng Thị T cấp dưỡng nuôi cháu N mỗi tháng 2.000.000đồng (Hai triệu đồng) kể từ tháng 11/ 2018 cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi.

Chị Hoàng Thị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

Kể từ ngày anh T1 có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nếu chị T chưa thi hành, thì hàng tháng chị T còn phải chịu lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về án phí: Chị Hoàng Thị T phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm cấp dưỡng nuôi con. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị T đã nộp theo biên lai thu số: AA/2017/0002548 ngày 06 tháng 11 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, chị T được trả lại 150.000 đồng (Một trăm, năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, được thi hành theo quy định tại điều 2 luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Y.
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố Y.
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Tuyến